|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II****NĂM HỌC 2023- 2024****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7** |
|  | *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |
|  **ĐỀ SỐ 1** | *(Đề kiểm tra có 02 trang)* |

**I/ ĐỌC HIỂU** *(6,0 điểm)***. Đọc văn bản sau:**

**GIÓ VÀ MẶT TRỜI**

Gió và mặt trời là đôi bạn thân, ngày nào cũng cùng nhau đi ngao du khắp nơi. Một ngày nọ, bỗng nhiên gió nảy ra ý so sánh giữa gió và mặt trời ai mạnh hơn. Nói qua nói lại, đôi bạn không ai chịu ai và cãi nhau ầm ĩ.

Đám mây đi qua nghe thấy gió và mặt trời đang lớn tiếng với nhau liền xen vào góp ý:

- Theo tôi, hai bác nên thi với nhau xem ai mạnh hơn.

- Đúng đấy, đúng đấy, thế nhà mây làm trọng tài giúp chúng tôi nhé. − Gió và mặt trời cùng đồng thanh nhất trí.

Mây nhìn xuống bên dưới rồi đề nghị:

- Nhìn kìa, trên đường có một người lữ khách đang mặc áo choàng. Hai bác gió và mặt trời hãy trổ tài xem ai có thể lấy được chiếc áo choàng ra khỏi người anh ta thì đó là kẻ mạnh.

 Gió hăm hở đòi ra tay trước và hùng hổ thổi ào ạt. Cát đá bay vèo vèo, cây cối nghiêng ngả, bụi bay mịt mù,... khiến bước chân người lữ khách loạng choạng. Nhưng gió càng thổi thì anh ta lại càng níu chặt tấm áo choàng để nó không bị bay đi. Sau một hồi gắng sức, gió đã sức cùng lực kiệt nên ngừng thổi.

Đến lượt mình, mặt trời nhẹ nhàng chiếu những tia nắng dịu dàng vào người lữ khách. Anh ta cảm thấy hơi nóng nên nới lỏng chiếc áo khoác. Mặt trời tiếp tục chiếu rọi những tia nắng, mỗi lúc một nóng hơn. Một lát sau, người lữ khách tuôn mồ hôi dầm dề và phải cởi bỏ áo khoác ra cất vào giỏ.

**(Truyện ngụ ngôn)**

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* **Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba C. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* **Nhân vật chính trong văn bản trên là:**

A. Gió B. Mặt trời C. Gió và mặt trời D. Gió, mặt trời và mây

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* **Dấu chấm lửng trong câu văn sau dùng để làm gì? “*Cát đá bay vèo vèo, cây cối nghiêng ngả, bụi bay mịt mù*,... *khiến bước chân người lữ khách loạng choạng.”***

A. Cho biết nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết

B. Thể hiện lời nói bỏ dở, ngập ngừng, ngắt quãng

C. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm

**Câu 4.** *(0,5 điểm)* **Thành ngữ in đậm trong câu văn sau có nghĩa là gì?** “*Sau một hồi gắng sức, gió đã* ***sức cùng lực kiệt*** *nên ngừng thổi*”.

A. Cạn hết sức lực, khả năng B. Quyết tâm thể hiện chút sức lực cuối cùng

C. Dù còn chút sức lực cuối cùng thì cũng không từ bỏ D. Sức lực yếu nên dễ từ bỏ.

**Câu 5.** *(0,5 điểm)* **Hãy sắp xếp các sự việc sau cho phù hợp với nội dung câu chuyện trên.**

*1. Mặt trời nhẹ nhàng chiếu những tia nắng dịu dàng và mỗi lúc một nóng hơn vào người lữ khách khiến anh cảm thấy hơi nóng nên nới lỏng chiếc áo khoác và sau đó là cởi chiếc áo khoác ra cất vào giỏ.*

*2. Gió và mặt trời là đôi bạn thân, ngày nào cũng cùng nhau đi ngao du khắp nơi.*

*3. Mây đề nghị ai có thể lấy được chiếc áo choàng của người lữ khách ra khỏi người anh ta thì đó là kẻ mạnh.*

*4. Một ngày nọ gió nảy ra ý so sánh giữa gió và mặt trời ai mạnh hơn.*

*5. Gió thổi ào ạt nhưng gió càng thổi thì người lữ khách lại càng níu chặt tấm áo choàng để nó không bị bay đi nên gió kiệt sức đành ngừng thổi.*

*6. Đám mây góp ý gió và mặt trời thi với nhau xem ai mạnh hơn*.

A. 2-3-5-4-1-6 B. 4-2-3-5-6-1 C. 3-2-6-4-5-1 D. 2-4-6-3-5-1

**Câu 6.** *(0,5 điểm)* **Xác định trạng ngữ trong câu sau:** “*Một lát sau, người lữ khách tuôn mồ hôi dầm dề và phải cởi bỏ áo khoác ra cất vào giỏ.”*

A.Một lát sauB. người lữ kháchC. mồ hôi dầm dềD. cất vào giỏ

**Câu 7.** *(0,5 điểm)* **Theo em việc “*Gió hăm hở đòi ra tay trước và hùng hổ thổi ào ạt*” đã thể hiện gió là người như thế nào?**

A. Gió dũng cảm, sẵn sàng đối đầu thử thách

B. Gió quá tự tin vào bản thân và có phần hiếu thắng

C. Gió thật ích kỉ khi muốn biến cuộc chơi này là của riêng mình

D. Gió tự tin đối đầu với thử thách, không sợ khó khăn

**Câu 8.** *(0,5 điểm)* **Chủ đề của câu chuyện trên là gì?**

A. Bàn về cách cư xử với người khác B. Bàn về thói ghen tị với người khác

C. Bàn về lòng dũng cảm D. Bàn về lòng ích kỉ

**Câu 9.** *(1,0 điểm)* **Em có đồng tình với cách thể hiện sức mạnh của gió không? Vì sao?**

**Câu 10.** *(1,0 điểm)* **Từ cách chiến thắng của mặt trời trước gió trong câu chuyện trên, em hãy rút ra một bài học mà em tâm đắc nhất.**

**II. VIẾT** *(4,0 điểm)****.***

**Bàn về vai trò của nhà trường đối với việc giáo dục học sinh, có ý kiến cho rằng: “***Trường học là ngôi nhà thứ hai của mỗi học sinh***”. Hãy viết một bài văn nghị luận bày tỏ sự tán thành của em về ý kiến đó.**

**-HẾT-**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
|  | **2** | C | 0,5 |
|  | **3** | A  | 0,5 |
|  | **4** | A | 0,5 |
|  | **5** | D | 0,5 |
|  | **6** | A | 0,5 |
|  | **7** | B | 0,5 |
|  | **8** | A  | 0,5 |
|  | **9** | Học sinh trình bày theo quan điểm riêng của mình. HS có thể không đồng tình với cách làm của gió. Vì đó là cách **dùng bạo lực. Nó chỉ khiến mình mệt mỏi mà không đạt được kết quả mong muốn. (HS khuyết tật trả lời được 50%, gv ghi điểm tối đa)** | 1,0 |
|  | **10** | Học sinh nêu được một bài học cụ thể. Bài học rút ra có thể khác nhau, song cần phù hợp với tình huống trong văn bản. Chẳng hạn như: Chỉ có lòng tốt và sự dịu dàng mới làm lay động trái tim người khác. **(HS khuyết tật trả lời được 50%, gv ghi điểm tối đa)** | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  | *1. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  |  | *2. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Trình bày ý kiến tán thành một vấn đề trong đời sống. | 0,25 |
|  |  | *3. Đảm bảo nội dung yêu cầu của bài văn nghị luận trình bày ý kiến tán thành một vấn đề trong đời sống:*- Trình bày thực chất của ý kiến, quan niệm đã nêu để bình luận: - Dùng lí lẽ và bằng chứng để chứng tỏ sự tán thành là xác đáng, chẳng hạn:+ Có các thầy cô yêu thương ta như cha mẹ: “Cô giáo như mẹ hiền” + Có những người bạn yêu thương ta, chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn với ta như người thân trong nhà. HS có thể nhớ kể lại 1 kỉ niệm+ Khi ở nhà, ta được học những điều hay, lẽ phải từ cha mẹ và khi đến trường, ta cũng lại tiếp tục được học những điều hay, lẽ phải từ thầy cô, bạn bè… để hoàn thiện thêm bản thân mình. Chẳng hạn như: ta học được những tình cảm như: yêu thương con người, yêu quê hương, đất nước… | 2,5 |
|  |  | *4. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
|  |  | *5. Sáng tạo:* Lời văn sinh động, sáng tạo. | 0,5 |
|  |  | ***Lưu ý: HS khuyết tật nếu chỉ viết được một đoạn văn đúng yêu cầu của đề và có ý nghĩa, gv ghi 50% số điểm.*** |  |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| Tiếng Việt: Thành ngữ, Dấu chấm lửng, Trạng ngữ, Mạch lạc và liên kết | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | **40** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | ***4*** | ***0*** | ***4*** | ***0*** | ***0*** | ***2*** | ***0*** | ***1*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **20%** | **20%** | **40%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** |  **40%** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức**  | **Mức độ đánh giá**  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết**:- Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu của văn bản.- Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện.- Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngụ ngôn.- Xác định được công dụng của dấu chấm lửng, mạch lạc và liên kết, thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ).**Thông hiểu**:- Tóm tắt được cốt truyện.- Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.- Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.- Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện. - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, công dụng của dấu chấm lửng; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.**Vận dụng:**- Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm.**-** Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với bài học được thể hiện qua tác phẩm.  | 4 TN | 4TN | 2 TL |  |
| 2 | **Viết** | Văn nghị luận: Trình bày ý kiến tán thành | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:**Viết được bài văn trình bày ý kiến tán thành | 1\* | 1\* | 1\* | 1 TL\* |
| **Tổng** |  | **4 TN** | **4 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | **20** | **20** | **20** | **40** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |